

Số: 5131/QĐ - UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 quận Hà Đông

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;
Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;
Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
Căn cứ Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 quận Hà Đông;
Căn cứ Văn bản số 333/HĐND-KTNS ngày 30/8/2016 của HĐND Thành phố về việc thống nhất điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7016/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 20 tháng 7 năm 2016 và Báo cáo số 8572/BC-STNMT ngày 5 tháng 9 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** 1. Đưa ra khỏi Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 quận Hà Đông là 25 dự án; diện tích 32,84ha (*Phụ lục 01 kèm theo*).
2. Bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 là: 25 công trình, dự án; diện tích là: 26 ha (*Phụ lục 03 kèm theo*) phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội Thành phố.
3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2016, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
	Tổng diện tích tự nhiên		4.963,95
1	Đất nông nghiệp	NNP	1.140,83
1.1	Đất trồng lúa	LUA	676,74

	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	676,74
1.2	Đất trồng cây HNK	HNK	376,20
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	39,67
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	-
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	-
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	0,00
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	46,20
1.8	Đất nông nghiệp khác	NKH	2,03
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.310,94
2.1	Đất quốc phòng	CQP	54,51
2.2	Đất an ninh	CAN	13,65
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK	7,60
2.4	Đất khu chế xuất	SKT	-
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN	0,80
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	15,88
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	275,59
2.8	Đất sử dụng cho HĐ kháng sản	SKS	-
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.088,06
2.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	3,23
2.11	Đất danh lam thắng cảnh	DDL	0,00
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	0,51
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	0,00
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	1.510,19
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	33,26
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	4,80
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG	-
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON	14,23
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	68,19
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	0,41
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	11,94
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	59,07
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	14,55
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	84,47
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	43,30
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	6,70
3	Đất chưa sử dụng	CSD	512,16
4	Đất khu công nghệ cao*	KCN	-
5	Đất khu kinh tế*	KKT	-
6	Đất đô thị*	KDT	4.963,95

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận : ✓

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, P.ĐT;
- Lưu VT. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

Phụ lục 01: Các dự án đưa ra khỏi danh mục kế hoạch sử dụng đất năm 2016 quận Hà Đông
(Kèm theo Quyết định số: 5131 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

STT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/NQ-HĐND (x)
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
1	Đường Huyền Kỳ	DGT	Ban QLDA	4,97	-	4,97	Phường Phú Lãm	Văn bản 10830/UBND-TNMT ngày 13/12/2011 của Ủy ban nhân thành phố Hà Nội về việc chỉ đạo xử lý khắc phục sai phạm trong sử dụng đất tại một số dự án xây dựng công trình trên địa bàn quận Hà Đông	x
2	Đường Thanh Lãm	DGT	Ban QLDA	1,78	0,6	1,78	Phường Phú Lãm	Văn bản 10830/UBND-TNMT ngày 13/12/2011 của Ủy ban nhân thành phố Hà Nội về việc chỉ đạo xử lý khắc phục sai phạm trong sử dụng đất tại một số dự án xây dựng công trình trên địa bàn quận Hà Đông	x
3	Xây dựng trường mầm non; Trường tiểu học	DGD	Ban QLDA	0,56	0,56	0,56	Phường Đồng Mai	Quyết định số 1851/QĐ-UBND ngày 5/11/2008 của UBND Thành phố phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 02/12/2008 của UBND thành phố Hà Đông phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án	x
4	Đầu tư xây dựng kết cấu HTKT khu Trung tâm hành chính mới quận Hà Đông (Đường N1, đường K8), Phường Hà Cầu 0,25ha, Quang Trung 0,1 ha.	DGT	Ban QLDA	0,25	-	0,25	Phường Hà Cầu, Quang Trung	QĐ số 19/QĐ-UBND ngày 13/1/2005 của UBND tỉnh Hà Tây về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 6300/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 về điều chỉnh thời gian hoàn thành dự án	
5	Mở rộng đường giao thông phục vụ dân sinh phát triển du lịch làng nghề dệt lụa Vạn Phúc	DGT	UBND phường	0,03	-	0,03	Phường Vạn Phúc	CV 967/UBND-TCKH ngày 02/6/2015 của UBND quận Hà Đông về giao Chủ đầu tư lập quy hoạch phát triển du lịch làng nghề dệt lụa Vạn Phúc	x

STT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/NQ-HĐND (x)
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
6	Nhà khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản - Trung tâm y tế quận Hà Đông	DYT	UBND quận Hà Đông	0,039	-	0,04	Phường Nguyễn Trãi	Quyết định số 116/QĐ-KHĐT ngày 11/4/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt dự án	x
7	Bản tin tổ dân phố Chiến Thắng, Vạn Phúc	DVH	UBND phường	0,002	-	0,002	Phường Vạn Phúc	Thông báo số 249/TB-UBND ngày 7/6/2013 của UBND quận Hà Đông về việc thu hồi đất; Quyết định số 105/UBND ngày 29/7/2013 của UBND phường Vạn Phúc về việc duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình bảng tin tổ dân phố Chiến Thắng tại thửa đất số 219 A đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc	x
8	Xây dựng sân thể thao Trinh Lương	DTT	Ban QLDA	0,99	-	0,99	Phường Phú Lương	1568/QĐ-UBND ngày 23/02/2009 của UBND phường Phú Lương v.v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu công trình: Nhà văn hóa, sân thể thao Trinh Lương, phường Phú Lương	x
9	Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung Cụm Công nghiệp Yên Nghĩa	SKC	UBND thành phố Hà Nội	0,23	0,23	0,23	Phường Yên Nghĩa	Quyết định 7209/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND TP Hà Nội phê duyệt đề án đầu tư xây dựng hệ thống nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tp Hà Nội	x
10	Đấu giá khu đất Kho xi măng phường Đồng Mai	ODT	Ban QLDA	0,26	-	-	Phường Đồng Mai		
11	Hạ tầng khu đất đấu giá LK29, LK30, phường Dương Nội (Phần thu hồi bổ sung).	ODT	Ban QLDA	3,00	0,5	3,00	Phường Dương Nội	QĐ 4480/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của UBND quận Hà Đông; QĐ 2074/QĐ-UBND ngày 04/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây.	x

STT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/NQ-HĐND (x)
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
12	Đầu nối giao thông giáp ranh khu dân cư Ngô Thị Nhậm	DGT	Ban QLDA	0,06	0,06	0,06	Phường Hà Cầu	Quyết định số 8861/QĐ-UBND ngày 05/7/2011 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt dự án, Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 31/01/2005 của UBND quận Hà Đông	x
13	Trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự phường Dương Nội	CQP	UBND phường	0,05	0,05	0,05	Phường Dương Nội		x
14	Nhà làm việc BCHQS phường Kiến Hưng (TDP 8, Đa Sỹ)	CQP	UBND phường	0,03	-	0,03	Phường Kiến Hưng		
15	Trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự phường Quang Trung.	CQP	UBND phường	0,01	-	-	Phường Quang Trung		
16	Ban chỉ huy quân sự Phường Mộ Lao	CQP	UBND phường	0,01	-	0,01	Phường Mộ Lao		
17	Ban chỉ huy quân sự phường Phúc La	CQP	UBND phường	0,03	-	0,03	Phường Phúc La		
18	Trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự phường Văn Quán	CQP	UBND phường	0,05	-	-	Phường Văn Quán	Thành Ủy Hà Nội chi thị 20-CT/TU ngày 31/12/2009 về tăng cường lãnh đạo của Đảng với lực lượng dân; Nghị Quyết số 30/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 về xây dựng khu vực phòng thủ Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 24/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện NQ lần thứ 8 của Ban chấp hành TW Đảng khóa XI về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.	x

STT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/NQ-HĐND (x)
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh xã			
19	Đấu giá quyền sử dụng đất nhỏ lẻ xen kẹt phường Hà Cầu (khu nhà trẻ Cầu Đơ 3)	ODT	Ban QLDA	0,02	-	0,02	Phường Hà Cầu	Văn bản số 1123/UBND-TCKH ngày 01/07/2014 và văn bản số 1275/UBND-TCKH ngày 22/07/2014 của UBND quận Hà Đông về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện dự án.		
20	Xây dựng HTKT khu đấu giá xứ đồng Ngõ Cống, phường Kiến Hưng.	DGT	Ban QLDA	2.57	2.57	2.57	Phường Kiến Hưng	QĐ số 2021/QĐ-UBND ngày 03/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc phê duyệt dự án	x	
21	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho cán bộ chiến sỹ, sỹ quan quân đội tại khu đô thị mới Đồng Mai	ODT	Tổng công ty 319-Bộ Quốc phòng	12	-	-	Phường Đồng Mai	Văn bản số 2304/TTg-KTN ngày 23/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ. CV 981/TCT319_DA1 ngày 10/8/2015 của Tổng công ty 319; Công văn 981/TCT319-DA1 ngày 10/8/2015 V/v đăng ký KHSDD năm 2016		
22	Văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất dệt nhuộm tại Dương Nội (Thuê đất)	SKC	Công ty cổ phần Huy Phát	0,4	-	-	Phường Dương Nội	VB 0114/UBND-TNMT ngày 15/6/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc đồng ý với ý kiến của Sở TNMT. VB4253/STNMT-KHTH ngày 06/8/2014 của Sở TNMT Hà Nội đề nghị UBND thành phố cho phép Công ty hoàn thiện hồ sơ thuê đất, thời hạn hàng năm để thực hiện.		
23	Trường THCS và THPT Ban Mai	DGD	Cty TNHH GD&ĐT ngôn ngữ Ban Mai	3,3	-	3,3	Phường Vạn Phúc	Công văn số 19/CTBM ngày 29/7/2015 V/v đăng ký KHSDD năm 2016; theo Giấy phép đầu tư số 01121000394 ngày 8/3/200 của UBND TP Hà Nội		
24	Trường đại học Thành Tây	DGD	Đại Học Thành Tây	0.8	0.8	0.8	Phường Dương Nội	QĐ 3503/QĐ-UBND ngày 6/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội.		

STT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/NQ-HĐND (x)
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
25	Trung tâm thương mại dịch vụ hỗn hợp Sơn Hà	TMD	Công ty cổ phần Thương mại và du lịch Sơn Hà	1.4	0,7	1,4	Phường Dương Nội	Giấy chứng nhận đầu tư số 01121001740 ngày 07/10/2014 của UBND Thành phố; Công văn 36/SH-SHTC ngày 28/7/2015 V/v đăng ký KHSDĐ năm 2016; Quyết định 7115/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 về việc cho phép tiếp tục triển khai và phê duyệt điều chỉnh dự án; Công văn số 222/CV-LD ngày 21/9/2015 về việc đăng ký KHSDĐ 2016.	x

Phụ lục 03: Dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2016 quận Hà Đông
(Kèm theo Quyết định số: 5131 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí Địa danh xã	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất			
1	Hội trường họp dân tổ dân phố 10, phường Yên Nghĩa	DSH	UBND phường Yên Nghĩa	0.070		0.07	Phường Yên Nghĩa	Quyết định số 6418/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình "Hội trường họp dân tổ dân phố số 10 phường Yên Nghĩa" Quyết định số 7191/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND quận Hà Đông về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán thu chi ngân sách năm 2016 của quận Hà Đông.	
2	Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ LK27, C13a, C13b, LK28, HT10, TTCN phường Dương Nội, quận Hà Đông (phần thu hồi bổ sung)	TMD	Ban QLDA	0.100		0.1	Phường Dương Nội	Văn bản số 7980/QĐ-UBND ngày 11/10/2010 của UBND quận Hà Đông về phê duyệt dự án	
3	Cải tạo Đường dây không 110KV Hà Đông - Sơn Tây (từ VT07 đến VT 15)	DNL	Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội	0.150		0.15	Phường Dương Nội	QĐ 4351/QĐ-BCT ngày 29/8/2011 của Bộ Công thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Điện lực Thành phố Hà Nội giai đoạn 2011 - 2015 có xét đến 2020. CV 3945/QHKT-P7 ngày 11/8/2015 của Sở Quy hoạch kiến trúc về việc chấp thuận phương án tuyến đường dây 110kv Hà Đông - Sơn Tây QĐ 1066/QĐ-EVNHANOI ngày 10/3/2016 của Tổng Công ty Điện lực Tp. Hà Nội về phê duyệt TKVTC – TDT công trình VB 3600/STNMT-QHKHSDĐ ngày 29/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường	

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất	Địa danh xã			
4	Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Dương Nội và nhánh rẽ	DNL	Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội	0,080		0,08	Phường Dương Nội	Văn bản số 2584/QHKT-P7 ngày 18/5/2016 của Sở quy hoạch - kiến trúc Hà Nội về thỏa thuận vị trí trạm biến áp và hướng tuyến công trình "Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Dương Nội và nhánh rẽ" VB 3600/STNMT-QHKHSDD ngày 29/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường		
5	Đường vào trụ sở Công an phường Đồng Mai	DGT	Công An Thành phố	0,023		0,023	Phường Đồng Mai	4026/STNMT-QHKHSDD ngày 13/5/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn xác định ranh giới khu đất thu hồi phục vụ công tác bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án		
6	Đường vào trụ sở Công an phường Biên Giang	DGT	Công An Thành phố	0,054		0,054	Phường Biên Giang	4026/STNMT-QHKHSDD ngày 13/5/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn xác định ranh giới khu đất thu hồi phục vụ công tác bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án		
7	Dự án nút giao thông giữa tuyến đường số 1 thuộc dự án xây dựng đường giao thông bao quanh khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An với tuyến đường 70 (đường Phan Trọng Tuệ) tại phường Phúc La 500m ² , tại phường Kiến Hưng 360m ² .	DGT	Trung tâm PTQĐ Hà Nội	1.150		1.15	Phường Phúc La, Kiến Hưng	QĐ 2233/QĐ-UBND ngày 22/3/2013 của UBND thành phố về việc phê duyệt hồ sơ chỉ giới đường đỏ nút giao thông giữa tuyến đường số 1. TB 36/TB-UBND ngày 04/3/2016 về kết luận của Đ/c Nguyễn Quốc Hùng - Phó chủ tịch UBND thành phố về tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5, xây dựng đường giao thông bao quanh khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An TB 31/TB-UBND về kết luận của đ/c Nguyễn Đức Chung về triển khai dự án.		

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí Địa danh xã	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất			
8	Chuyển mục đích sử dụng đất 18 thửa đất dịch vụ phường Vạn Phúc để giao đất tái định cư Dự án nâng cấp, mở rộng di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh	ODT	Sở VH TT&DL	0.100		0.1	Phường Vạn Phúc	9463/UBND-TNMT 31/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội	
9	Đấu giá khu đất giãn dân Đa Sỹ và Mậu Lương, phường Kiến Hưng	ODT	Ban QLDA	0.020		0.02	Phường Kiến Hưng	6731/UBND-TNMT 09/9/2014 củ UBND thành phố đồng ý về việc sử dụng quỹ đất dịch vụ (đất ở) không giao hết và các thửa đất nhỏ lẻ, xen kẹt đã có sẵn hạ tầng trên địa bàn quận Hà Đông để phục vụ nhu cầu giao đất tái định cư hoặc để đấu giá.	
10	Đấu giá khu đất xen kẹt (tập thể 18/4) phường Mộ Lao diện tích 60m2 và khu đất xen kẹt tại tổ dân phố Hòa Bình phường Biên Giang diện tích 32,5m2.	ODT	Ban QLDA	0.010		0.01	Phường Mộ Lao, Biên Giang	6731/UBND-TNMT 09/9/2014 củ UBND thành phố đồng ý về việc sử dụng quỹ đất dịch vụ (đất ở) không giao hết và các thửa đất nhỏ lẻ, xen kẹt đã có sẵn hạ tầng trên địa bàn quận Hà Đông để phục vụ nhu cầu giao đất tái định cư hoặc để đấu giá.	
11	Hội trường họp dân khu Hà Tri 3, phường Hà Cầu	DSH	UBND phường Hà Cầu	0.040			Phường Hà Cầu	QĐ 3409/QĐ-UBND ngày 20/7/2015 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	
12	Nhà họp dân tổ dân phố 1 và khu vui chơi kết hợp trồng cây xanh khu Bờ Giếng, phường La Khê	DSH	UBND phường La Khê	0.070		0.07	Phường La Khê	<p>QĐ 6447/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 về phê duyệt Báo cáo KTKT công trình</p> <p>VB 1137/UBND-QLĐT ngày 11/6/2015 về chấp thuận QHTMB dự án.</p> <p>QĐ 7191/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND quận về giao chỉ tiêu KTXH và dự toán thu chi NS năm 2016</p>	

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất	Địa danh xã			
13	Xây dựng hệ thống thoát nước TDP 1, 2, 3 Do Lộ, phường Yên Nghĩa	DTL	Ban QLDA KẾT MỖ Lao	0.007		0.007	Phường Yên Nghĩa	QĐ 5884/QĐ-UBND ngày 01/10/2012 của UBND quận Hà Đông về phê duyệt BCKTKT và kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình		
14	Các tuyến đường kết nối khu đất dịch vụ LK21, LK26, HT5 phường La Khê	DGT	Ban QLDA	1.367	0.92	1.367	Phường La Khê	QĐ số 1589/QĐ-UBND ngày 19/11/2011 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt dự án.		
15	Đường kết nối khu đất dịch vụ 3 với khu đất dịch vụ 4 phường Đồng Mai	DGT	Ban QLDA	1.180	0.8	1.180	Phường Đồng Mai	QĐ số 10406/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt dự án.		
16	Dự án xây dựng đường kết nối khu đất dịch vụ thôn Nhân Trạch, thôn Bắc Lãm (Nam Ninh, khu Xê), phường Phú Lương, quận Hà Đông	DGT	Ban QLDA	2.500	1.2	2.5	Phường Phú Lương	QĐ số 2040/UBND-TCKH ngày 20/8/2012 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.		
17	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ thôn Văn Nội thuộc các-xứ đồng-Gùng, Ma-Lê, Ma Chằm phường Phú Lương	TMD	Ban QLDA	3.69	3.21	3.69	Phường Phú Lương	QĐ số 2495/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND quận Hà Đông về phê duyệt dự án.		
18	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ thuộc xứ đồng Bo, Đồng Chúc, Cửa Cầu, Đồng Men thôn Trinh Lương, phường Phú Lương	TMD	Ban QLDA	6.95	6.23	6.95	Phường Phú Lương	QĐ số 2496/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND quận Hà Đông về phê duyệt dự án.		

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí Địa danh xã	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất			
19	Chuyển mục đích sử dụng đất 06 lô đất tại khu B đất dịch vụ phường Yên Nghĩa để bố trí tái định cư dự án trạm bơm tiêu Yên Nghĩa	ODT	BQLDA Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa	1.15			Phường Yên Nghĩa	VB 7481/UBND-TNMT 08/10/2013 của UBND thành phố Hà Nội về bố trí quỹ đất TĐC trên địa bàn quận Hà Đông phục vụ GPMB dự án Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa	
20	Trường tiểu học Kiến Hưng (trong khu đất Mậu Lương 2)	DGD	Ban QLDA	1.240			Phường Kiến Hưng	QĐ 5935/QĐ-UBND ngày 28/9/2015 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	
21	Khu nhà ở thấp tầng TT39 (tại ô đất HT01 KĐT Văn Phú); Tổ hợp chung cư cao tầng và dịch vụ thương mại Văn Phú (CT12)	ODT	Công ty Văn Phú Invest	0.310			Phường Phú La	2627/UBND-ĐT ngày 10/5/2016 của UBND Tp. Hà Nội về điều chỉnh cục bộ QHCT tại các ô đất X13, HT01, X10 thuộc KĐT mới Văn Phú	DCMĐ SĐĐ từ đất TMDV
22	Chợ La cá	CHO	Công ty cổ phần Taxi Tây Đô	0.29			Phường Dương Nội	Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu thầu số 9387/QĐ-UBND ngày 6/12/2013 của UBND quận Hà Đông	
23	Xây dựng trạm xử lý nước thải và đường giao thông Khu đô thị mới Văn Phú	DTL	Công ty Văn Phú Invest	0.400			Phường Phú La	2627/UBND-ĐT ngày 10/5/2016 của UBND Tp. Hà Nội về điều chỉnh cục bộ QHCT tại các ô đất X13, HT01, X10 thuộc KĐT mới Văn Phú	
24	Khu nhà ở Dương Nội (Dự án đối ứng)	ODT	Công ty Hải Phát và Văn Phú Invest	2.55	2.55	2.55	Phường Dương Nội	Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 07/4/2010 của UBND thành phố Hà Nội về chấp thuận dự án. Quyết định số 7115/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 về việc cho phép tiếp tục triển khai và phê duyệt điều chỉnh dự án. VB 2385/UBND-QLĐT ngày 11/12/2015 về chấp thuận tổng mặt bằng Dự án.	



TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất	Địa danh xã		
25	Khu nhà ở Hà Cầu	ODT	Công ty Hải Phát và Văn Phú Invest	2.60		2.6	Phường Hà Cầu	Quyết định số 7115/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 về việc cho phép tiếp tục triển khai và phê duyệt điều chỉnh dự án.	

